

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị M, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Xóm 9, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1992,

Địa chỉ: Xóm 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị M và anh Nguyễn Đình P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Đình K, sinh ngày 27/5/2021 cho chị Cao Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình P cho đến khi có thay đổi hoặc có yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Đình P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Cao Thị M và anh Nguyễn Đình P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Cao Thị M tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị M được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai thu tiền số: 0011022 ngày 07/01/2022. Trả lại cho chị Cao Thị M 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Y;
- UBND xã Đ, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn P